

Số: 957/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 898/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đỗ Thị Phương L**, sinh năm 1992;

- Anh **Đặng Văn H**, sinh năm 1991;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và ở tại: Số 4 LD, phường ĐB, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Đỗ Thị Phương L và anh Đặng Văn H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký ngày 25/06/2013 tại Ủy ban nhân dân phường ĐB, quận BĐ, thành phố Hà Nội (theo chứng nhận kết hôn số 66/2013; quyển số 01), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Phương L** và anh **Đặng Văn H**.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Đặng Khánh A (Nữ), sinh ngày 24/11/2013 và cháu Đặng Quế Ch (Nữ), sinh ngày 30/08/2019.

Khi ly hôn, anh chị thống nhất để anh H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đặng Khánh A, chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đặng Quế Ch kể từ tháng 12/2022. Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi các con chung cho nhau cho đến khi các con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Đỗ Thị Phương L và anh Đặng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung : Anh chị xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về nhà ở: Anh chị xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về vay nợ: Anh chị xác nhận vợ chồng không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

6. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Phương L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0002712 ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

**II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

*Nơi nhận:*

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường ĐB, quận BD, thành phố Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoài Phương**